

# CULTURAL VALUE OF THE CHAM FAMILY IN DA NANG (CASE STUDY CHE VAN FAMILY, BINH HIEN WARD, HAI CHAU DISTRICT)

Tang Chanh Tin

University of Science and Education, The University of Danang

Email: [tinchanhtrang@gmail.com](mailto:tinchanhtrang@gmail.com)

Received: 16/02/2023; Reviewed: 23/02/2023; Revised: 09/3/2023; Accepted: 10/3/2023; Released: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/34>

Besides the appearance of a young, dynamic city on the central coast of Vietnam; Da Nang city also known as the land of “the beginning of the sea, the end of the river” witnessed many important events in the nation’s history. With a special geographical position and the deposition of cultural sediments, Da Nang has made its mark in the journey of building and defending the country. Before becoming a part of Dai Viet territory, present-day Da Nang once belonged to the Champa kingdom. Over time, the imprints of Cham culture on this land have merged, crossed and acclimatized with Vietnamese culture to become a feature in the culture of Quang in general and Da Nang in particular. One of those features is the existence of Vietnamese Cham families in Da Nang. By surveying the case of the Che Van family in Binh Hien ward, Hai Chau district, Da Nang city, the article will clarify the Cham families' unique cultural values in this city.

**Keywords:** *Cultural value; Family; King of Champa; Hai Chau district; Da Nang city.*

## 1. Đặt vấn đề

Xuyên suốt nhiều thế kỷ tồn tại trên dải đất miền Trung Việt Nam, với tư cách là chủ nhân của vương quốc Chăm pa từng lẫy lừng một thời - người Chăm đã tạo dựng nên một nền văn hóa độc đáo. Trải qua nhiều biến động của lịch sử, mặc dù vương quốc Chăm pa không còn tồn tại nhưng những dấu ấn văn hóa của họ vẫn còn hiện diện tại duyên hải miền Trung trên cả khía cạnh vật chất lẫn tinh thần. Theo Đại Nam nhất thống chí, Đà Nẵng xưa là đất Việt Thường thị, thời nhà Tần thuộc quận Tượng, thời nhà Hán là quận Nhật Nam. Đây chính là vùng đất thuộc châu Amaravati của vương quốc Chăm pa. Sau cuộc hôn nhân lịch sử của Huyền Trân công chúa với vua Chăm Chế Mân năm 1306, mặc dù đã thuộc về Đại Việt trên danh nghĩa nhưng đất nam Hóa Châu (bao gồm Đà Nẵng) trên thực tế vẫn thuộc sự quản lý của người Chăm (Quốc sử quán triều Nguyễn, 1992, tr.27).

Dưới sự ảnh hưởng trong quá trình mở mang đất đai về phương nam của người Việt; bên cạnh nhóm người Chăm chọn cách lui dần về nam hay ra đi tìm vùng đất mới, vẫn còn một cộng đồng người Chăm không nhỏ chọn cách ở lại, chung sống hòa hợp, cùng mở mang sản xuất, xây dựng cuộc sống cùng người Việt mới đến.

Trải qua hàng trăm năm cộng cư và hòa đồng chung tộc cùng người Việt, bộ phận người Chăm ở lại tại miền Trung nói chung và Đà Nẵng nói riêng về cơ bản đã có sự “Việt hóa”. Tuy nhiên, từ trong

sâu thẳm, họ vẫn còn lưu giữ được ý thức về cội nguồn, gốc gác Chăm của mình. Điều này không chỉ được thể hiện thông qua tên gọi dòng họ (Ông, Ma, Trà, Chế...) mà còn được biểu hiện sinh động bởi những giá trị vật chất, tinh thần được giữ gìn, nâng niu qua nhiều thế hệ. Trong phạm vi bài viết này, thông qua khảo sát cụ thể tại dòng họ Chế Văn, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bài viết sẽ khắc họa những giá trị văn hóa độc đáo của các dòng họ gốc Chăm tại thành phố biển miền Trung này.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Sự tồn tại, phát triển và suy vong của vương quốc Chăm pa cùng những giá trị văn hóa vật chất, tinh thần độc đáo của cộng đồng người Chăm để lại ở miền Trung Việt Nam là chủ đề nghiên cứu nhận được sự quan tâm của nhiều học giả, nhà nghiên cứu từ khá sớm. Ngay từ đầu thế kỷ XX, các nhà khoa học phương Tây như Arousseau (1914), H. Parmentier (1918), M.G.Maspero (1929)... đã có những khảo cứu chuyên sâu về vương quốc Chăm pa và văn hóa Chăm. Bên cạnh các tác giả người phương Tây, nhiều nhà nghiên cứu Việt Nam đã tập trung nghiên cứu đến lịch sử và văn hóa Chăm, tiêu biểu là Nguyễn Khắc Ngữ (1967) với “Mẫu hệ Chăm”; Viện Khoa học xã hội thành phố Hồ Chí Minh (1989) với “Người Chăm ở Thuận Hải”; Ngô Văn Doanh (1994) với “Văn hóa Chăm”; Lương Ninh (2004) với “Lịch sử vương quốc Champa”; Phan Quốc Anh (2006) với “Nghĩ lễ vòng đời người

của người Chăm Ahiêr ở Ninh Thuận"... Bên cạnh đó, đội ngũ trí thức người Chăm cũng đã có những nghiên cứu chuyên sâu về lịch sử, văn hóa của tổ tiên mình. Nổi bật trong số đó là Dohamide và Dorohiêm (1965) với tác phẩm "Dân tộc Chăm lược sử"; Bồ Xuân Hồ (1995) với "Truyền thuyết các tháp Chăm"; Inrasara (1999) với "Các vấn đề văn hóa - xã hội Chăm"; Sakaya (2003) với "Lễ hội người Chăm"; Nguyễn Văn Tỷ (2010) "Đời sống văn hóa và xã hội người Chăm Việt Nam"...

Trong số các thành tố của văn hóa Chăm, vấn đề dòng họ người Chăm là vấn đề nghiên cứu hấp dẫn nhưng cũng rất phức tạp. Nhiều nhà nghiên cứu đã đưa ra những quan điểm của mình về dòng họ người Chăm xưa và nay. Những công trình và bài nghiên cứu tiêu biểu như Chế Vỹ Tân (2004) với "Tìm hiểu về Họ của người Chăm"; Nguyễn Văn Tỷ (2004) với "Họ của người Chăm"; Đông Thành Danh (2020) với "Góp phần tìm hiểu vấn đề họ và tên của người Chăm", Inrasara (2016) với "Nhiều Khê họ của người Chăm"... Những nghiên cứu này đã đưa ra nhận định dòng họ người Chăm là một vấn đề phức tạp. Trong đó, các dòng họ như Ông, Trà, Chế... ở miền Trung Việt Nam (trong đó có Đà Nẵng) có thể là họ của tầng lớp vua chúa, quý tộc Chăm; ngôi thứ bậc trong hệ thống gia đình, thân tộc của người Chăm hoặc do các nhà viết sử phiên âm tên họ người Chăm từ gốc Phạn - Chăm sang Hán - Việt. Sự tồn tại của các dòng họ này chính là dấu vết của sự cộng cư lâu dài giữa người Việt và người Chăm trên cùng một vùng đất. Đây là minh chứng sinh động cho sự chung sống hòa hợp và hòa nhập của cộng đồng người Chăm ở lại vào mô hình xã hội mới của người Việt.

Một số công trình nghiên cứu có đề cập đến các dòng họ người Việt gốc Chăm ở miền Trung và Đà Nẵng như Hồ Trung Tú (2015) với "Có 500 năm như thế - Bản sắc Quảng Nam và Đàng Trong từ góc nhìn phân kỳ lịch sử"; Đỗ Minh Điền (2018) với "Về hai đạo sắc phong khai khẩn họ Chế làng La Vân Thượng"; Vũ Hùng (2019) với "Miền tháp cổ"; Hồ Trung Tú (2020) với "Một ký ức bị từ chối"; Hội Khoa học lịch sử thành phố Đà Nẵng (2021) với "Miền Trung - Những vấn đề lịch sử"... Những nghiên cứu này đã gợi mở và góp phần khẳng định, sự tồn tại của các dòng họ người Việt gốc Chăm như Ông, Trà, Chế... ở một số địa phương tại miền Trung, trong đó có Đà Nẵng là một thực tế lịch sử. Đó là biểu hiện sinh động cho sự hiện diện của văn hóa Chăm và giao lưu văn hóa Việt - Chăm trên dải đất này.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Để tiến hành nghiên cứu, tác giả vận dụng kết

hợp nhiều phương pháp khác nhau, trên cơ sở tiếp cận liên ngành, khu vực học để có thể nhận diện đối tượng nghiên cứu một cách toàn diện và khách quan. Với cách tiếp cận này sẽ giúp tác giả nhận thức tổng hợp về một không gian thống nhất, toàn vẹn trên một khu vực địa lý, lịch sử, văn hóa và tìm ra được những giá trị văn hóa của các dòng họ gốc Chăm tại thành phố Đà Nẵng.

Phương pháp thu thập, tổng hợp, phân tích tư liệu được tác giả sử dụng nhằm tìm kiếm các nguồn tư liệu về đối tượng nghiên cứu. Trên cơ sở đó, tiến hành phân tích, sàng lọc, thống kê các nguồn tư liệu để tìm ra được tính toàn vẹn, phát hiện ra các mối quan hệ giữa các vấn đề liên quan, hình thành hệ thống tư liệu có độ tin cậy và khách quan.

Phương pháp so sánh, đối chiếu văn hóa được sử dụng trong nghiên cứu này nhằm thấy rõ được quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa Việt - Chăm đã xảy ra trong lịch sử. Đồng thời, ghi nhận sự tồn tại của những giá trị văn hóa ở các dòng họ gốc Chăm tại thành phố Đà Nẵng cũng như ý thức về cội nguồn của những dòng họ này.

Phương pháp khảo sát thực địa, phỏng vấn nhân chứng cũng được tiến hành nhằm tìm kiếm, thu thập những tư liệu tồn tại trong cộng đồng địa phương, trong ký ức người dân góp phần kiểm chứng và xác thực nhiều vấn đề trong lý thuyết, bổ sung thêm nguồn tư liệu sinh động cho nghiên cứu.

## 4. Kết quả nghiên cứu

### 4.1. Khái quát về các dòng họ gốc Chăm tại Đà Nẵng

Với vị trí địa lý đặc biệt, "yết hầu" của miền Thuận - Quảng nên từ rất sớm, mảnh đất Đà Nẵng đã trở thành nơi chứng kiến những thăng trầm, chuyển biến quan trọng của lịch sử dân tộc. Trên vùng đất đầy biến động này, trên thực tế đã diễn ra sự giao lưu văn hóa, hòa huyết chủng tộc giữa người Việt trên hành trình nam tiến và cộng đồng người Chăm tiền trú. Bởi lẽ, qua khảo sát gia phả và mộ cổ của nhiều dòng tộc đã tìm thấy nhiều cuộc hôn nhân giữa người Việt và người Chăm, nhiều dòng họ Việt gốc Chăm (Ông, Ma, Trà, Chế...) và những tầng "ốc đảo" người Việt gốc Chăm như ở Vân Khê (Huế), Nam Ô, Túy Loan (Đà Nẵng), Đông Dương (Quảng Nam). Nghiên cứu về các dòng họ người Việt gốc Chăm hiện vẫn còn tồn tại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sẽ góp phần làm rõ diện mạo lịch sử, văn hóa tại đây trong nhiều thế kỷ chứng kiến quá trình khai mở đất đai của người Việt. Cùng cố thêm quan điểm mà Giáo sư Trần Quốc Vượng đã đưa ra: "có chiến tranh là có giết chóc nhưng không hề có sự tiêu diệt và khu trục người Chăm ra khỏi vùng Thuận Hóa - Quảng Nam

như nhiều người đã lầm tưởng trước đây” (Vương, 1991, tr.60).

Theo khảo sát trên địa bàn Đà Nẵng, những dòng họ gốc Chăm phân bố ở hầu hết các quận huyện của thành phố. Trong đó, có dòng họ Ông tại làng Phong Lệ (quận Cẩm Lệ), họ Trà tại làng Hòa Phú (quận Liên Chiểu), họ Chế tại phường Bình Hiên (quận Hải Châu), họ Chế Viết làng Cẩm Toại (huyện Hòa Vang), dòng họ Phan làng Đà Sơn (quận Liên Chiểu)... Đây đều là những dòng họ có truyền thống lịch sử lâu đời, gắn liền với quá trình giao lưu văn hóa, giao lưu chủng tộc giữa người Việt và người Chăm. Trải qua hàng trăm năm, những dòng họ này vẫn còn lưu giữ được không chỉ tên họ của mình mà còn có ý thức về cội nguồn, lòng tự hào về truyền thống của tổ tiên. Những giá trị văn hóa độc đáo mà các dòng họ này còn lưu giữ là một vấn đề nghiên cứu hấp dẫn và còn nhiều dư địa. Nghiên cứu này sẽ khảo sát cụ thể trường hợp dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu để thấy rõ điều đó.

#### **4.2. Lịch sử hình thành và phát triển của dòng họ Chế Văn phường Bình Hiên, quận Hải Châu**

Trong số các dòng họ người Việt gốc Chăm tại miền Trung Việt Nam, dòng họ Chế là một dòng họ lớn. Một số ý kiến cho rằng, họ Chế là biến âm từ “Cri” mà ra, đây là họ của tầng lớp vua chúa, quý tộc Chăm. Nhiều nhân vật họ Chế nổi tiếng từ trong quá khứ như Chế Củ, Chế Mân, Chế Bồng Nga... đến hiện đại như Chế Linh, Chế Lan Viên, Chế Viết Tấn, ... (Tân, 2004, tr.109). Tại miền Trung hiện nay, tồn tại nhiều dòng họ Chế, phân bố từ vùng Nghệ An vào đến các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ. Tiêu biểu như dòng họ Chế ở làng Thu Lũng, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Thủy tổ của dòng họ Chế tại làng Thu Lũng (Chế Ngân, Chế Hiệp, Chế Lâu...) là hậu duệ của Chế Bồng Nga, đã đến lập nghiệp tại đây từ giữa thế kỷ XV.

Họ Chế tại làng Vân Thê (xã Thủy Thanh, TX.Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế) là bộ phận hậu duệ của người Chăm đã Việt hóa trong tiến trình lịch sử. Ở làng Vân Thê, họ Chế đứng đầu trong các họ khai canh làng xã. Ở làng này còn có lăng mộ và đền miếu thờ cúng 2 vị khai canh và thành hoàng của làng đều là người Chăm gồm Chế Ba Na và Chế Văn Kiệt. Hiện trong nhà thờ họ Chế có bài vị thờ vua, hoàng hậu và thứ phi của Chăm-pa. Từ đường họ Chế tại làng Vân Thê được xây dựng với nét kiến trúc Chăm độc đáo thu hút sự quan tâm của nhiều du khách và nhà nghiên cứu.

Tại thành phố Đà Nẵng, hiện nay tồn tại hai dòng họ Chế gồm Chế Viết tại làng Cẩm Toại (xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang) và Chế Văn tại phường

Bình Hiên, quận Hải Châu. Dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu là một dòng họ có truyền thống lịch sử lâu đời và chứng kiến nhiều biến động của lịch sử.

Theo hồi cố của các bậc cao niên tộc Chế Văn, thủy tổ của dòng họ là ngài Chế Văn Lâu, có thể xuất thân từ dòng họ Chế tại làng Vân Thê, Thừa Thiên Huế vào lập nghiệp tại làng Liên Trì, thuộc tổng Bình Thái Hạ, huyện Hòa Vang, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam từ đầu thế kỷ XIX (Đầu, 2010, tr.390). Ngài Chế Văn Lâu cùng vợ là bà Trần Thị Này và Ngô Thị Thỏ sinh hạ con cháu tộc Chế Văn đến nay đã được 09 đời. Tại làng Liên Trì, con cháu tộc Chế Văn sinh sống làm ăn chủ yếu bằng nghề nông trồng lúa nước và các loại hoa màu, quản tụ thành cộng đồng họ tộc đoàn kết, yêu thương đùm bọc lẫn nhau.

Vào thập niên 40 của thế kỷ XX, để phục vụ cho quá trình xâm lược và thống trị nước ta, thực dân Pháp đã cho xây dựng sân bay Đà Nẵng với quy mô lớn nằm trên địa bàn nhiều làng xã của Đà Nẵng. Làng Liên Trì - nơi dòng họ Chế lập nghiệp nằm trong khu vực phải di dời để xây dựng sân bay và các cơ sở hạ tầng phục vụ. Từ làng Liên Trì, con cháu dòng họ Chế Văn đã di chuyển đến vùng đất mới là làng Nại Hiên (nay là phường Bình Hiên), một ngôi làng được thành lập từ thế kỷ XV nằm bên sông Hàn để xây dựng cuộc sống mới. Hơn 80 năm tái định cư tại làng Nại Hiên xưa và nay là phường Bình Hiên, quận Hải Châu, con cháu dòng họ Chế Văn vẫn quản tụ quanh ngôi từ đường, đoàn kết giữ gìn những di sản còn lại của cha ông. Giữa không gian đô thị đầy sôi động của quận Hải Châu, trung tâm thành phố Đà Nẵng; sau những dãy nhà mặt phố tại đường Hoàng Diệu, vẫn còn tồn tại một dòng họ người Việt gốc Chăm độc đáo. Dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên hiện có 02 phái, 05 chi với hơn 60 hộ gia đình. Trải qua biết bao thăng trầm của lịch sử, con cháu dòng họ Chế Văn vẫn giữ gìn, bảo lưu nhiều giá trị văn hóa tốt đẹp của tổ tiên, trong đó có sự lưu giữ ký ức dấu đã bị lu mờ về nguồn cội xa xưa của mình.

#### **4.3. Giá trị văn hóa của dòng họ Chế Văn phường Bình Hiên, quận Hải Châu**

##### **4.3.1. Dưới góc độ vật chất, kinh tế**

Một trong những phương diện thể hiện tập trung giá trị vật chất của văn hóa dòng họ chính là từ đường. Đây không chỉ đơn giản là nơi thờ phụng tổ tiên mà còn là nơi mỗi con cháu kí thác, gửi gắm những niềm vui, nỗi buồn; là nơi tụ họp, sum vầy của con cháu trong những dịp trọng đại của họ tộc. Từ đường là biểu tượng vật chất quan trọng của dòng họ, đó là nhà thờ. Trong đó có bàn thờ tổ tiên

của chi, họ (Son, 2006, tr.93).

Từ đường của dòng họ Chế Văn làng Bình Hiên được xây dựng lại từ năm 2017 trên phần đất đai trước đây là nghĩa trang của dòng họ, tọa lạc tại địa chỉ K356 đường Hoàng Diệu, thành phố Đà Nẵng. Diện tích của từ đường hơn 300m<sup>2</sup>, gồm có 02 tầng. Phần sân trước từ đường được trang trí cây hoa, các bức phù điêu, tượng đá và hồ cá tạo cảnh quan thiên nhiên, hài hòa. Tầng trệt là nơi tiếp khách, trang trí các ảnh, tượng về dòng họ và là nơi hội họp của con cháu. Tầng lầu được bố trí ba gian thờ cúng ông bà tổ tiên dòng họ Chế Văn, treo bảng tông đồ của dòng họ.

Điểm đặc biệt của từ đường dòng họ Chế Văn là sự kết hợp hài hòa của phong cách kiến trúc Chăm pa và kiến trúc truyền thống Việt Nam. Công tam quan và hệ thống tường rào xung quanh từ đường được xây dựng bằng chất liệu gạch được làm từ đất nung, một loại vật liệu phổ biến được người Chăm sử dụng để xây dựng các công trình đền tháp. Trước mặt tiền của từ đường được tôn trí hai bức phù điêu thần Shiva - vị chủ thần quan trọng của Chăm pa trong vũ điệu “Tandava - Lasya”, hủy diệt và sáng tạo.

Tường gạch xây dựng xung quanh từ đường được trang trí bằng hệ thống phù điêu các vị thần làm từ đá sa thạch. Trong đó, có phù điêu thần Brahma, thần Vishnu và thần Shiva, “tam vị nhất thể” (trimurti) đại diện cho vòng tuần hoàn sáng tạo, bảo hộ và hủy diệt trong văn hóa Chăm. Bên cạnh đó, còn có phù điêu của vũ nữ Apsara, bỏ tạt Tara được trang trí hài hòa trên tường gạch quanh khuôn viên của từ đường. Ngay phía trước tầng trệt của từ đường là hai pho tượng đá Gajasimha (hóa thân của voi và sư tử), một trong những vật cưỡi của thần Shiva, tượng trưng cho sức mạnh và trí tuệ (Inrasara, 2003, tr.203). Ông Chế Văn Ngọc, người phụ trách quản lý từ đường cho biết, những kiến trúc và điêu khắc mang đậm nét Chăm pa tại từ đường dòng họ Chế Văn là sự nghiên cứu, tham khảo và học hỏi từ kiến trúc nhà thờ họ Chế Văn Vân Thê (Thừa Thiên Huế), thánh địa Mỹ Sơn và một số đền tháp Chăm tại Quảng Nam. Những phù điêu bằng đá sa thạch tại từ đường do các nghệ nhân làng nghề điêu khắc đá mỹ nghệ Non Nước (Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng) thực hiện.

Hai cầu thang bộ nằm ở hai bên từ đường dẫn lên tầng hai, nơi thờ cúng tổ tiên dòng họ Chế Văn. Kiến trúc tầng hai của từ đường là sự kết hợp giữa kiến trúc Chăm và phong cách kiến trúc Đông Dương thời thuộc địa, hệ thống trụ biểu bên ngoài mô phỏng những tháp Chăm được cách điệu. Kiểu kiến trúc này được con cháu tộc Chế Văn tham

khảo từ kiến trúc Bảo tàng nghệ thuật điêu khắc Chăm Đà Nẵng, vốn nằm không xa từ đường dòng họ Chế Văn. Nhìn từ bên ngoài, kiến trúc của từ đường dòng họ Chế Văn thể hiện đậm nét kiến trúc Chăm pa. Tuy vậy, bên trong từ đường, nơi thờ cúng tổ tiên lại theo phong cách cổ truyền của người Việt gồm có ba gian với đồ thờ tự, hệ thống hoành phi, liễn đối bằng chữ Hán thường thấy tại các từ đường dòng họ. Đây là sự kết hợp độc đáo nhưng rất hài hòa, thể hiện sinh động sự hòa điệu giữa văn hóa Việt - Chăm trong kiến trúc từ đường của một dòng họ người Việt gốc Chăm như dòng họ Chế Văn.

Cùng với từ đường thì gia phả, mộ Tổ cũng là những giá trị vật chất quan trọng của dòng họ. Gia phả của dòng họ Chế Văn phường Bình Hiên được các bậc tiền nhân ghi chép từ khá sớm, trong đó có nhắc đến nguồn gốc của dòng họ có thể xuất phát từ Vân Thê (Thừa Thiên Huế) đi về phía nam, một nhánh dừng chân tại làng Liên Trì, sau chuyển về Bình Hiên và một nhánh đi vào định cư tại Điện Ngọc (Điện Bàn, Quảng Nam). Kế tục sự nghiệp biên soạn gia phả của tổ tiên, con cháu dòng họ Chế Văn tiếp tục ghi chép phả hệ đến nay truyền đến đời thứ 09 và vẽ lại phả đồ của dòng họ treo trang trọng tại từ đường. Nghĩa trang họ Chế Văn nguyên trước đây tại làng Liên Trì, sau chuyển về Bình Hiên. Khi nhà nước có chủ trương di dời mồ mả ra khỏi thành phố, nghĩa trang gia tộc họ Chế được chuyển về nghĩa trang chung của thành phố tại Gò Cà (Hòa Khương). Khu mộ của ngài thủy tổ Chế Văn Lâu cùng vợ cũng được quy tập về đây.

Trong thời gian cư trú tại làng Liên Trì, sinh kế chính của con cháu họ Chế Văn là làm nông nghiệp. Sau khi thực dân Pháp lấy đất làm sân bay Đà Nẵng, con cháu họ Chế Văn chuyển về sinh sống tại làng Nại Hiên (nay là phường Bình Hiên). Không còn ruộng đất, mọi người buộc phải chuyển sang các ngành nghề khác (chủ yếu là buôn bán và lao động phổ thông) để nuôi sống bản thân và gia đình. Hiện nay, hoạt động kinh tế của con cháu dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên khá đa dạng. Bên cạnh nghề lao động phổ thông và buôn bán chiếm đa số, nhiều con cháu họ Chế Văn là cán bộ công chức nhà nước, công an, giáo viên, công nhân... Dù làm ngành nghề gì, con cháu dòng họ Chế Văn đều có ý thức sâu sắc về nguồn cội, trong những ngày kỷ niệm quan trọng của dòng họ, con cháu đều tham gia đông đủ và có đóng góp về vật chất lẫn tinh thần cho dòng họ.

#### 4.3.2. Dưới góc độ tinh thần, xã hội

Nếu như, từ đường, mộ tổ, gia phả... là những biểu hiện giá trị văn hóa dòng họ ở dạng vật chất thì những nghi lễ thờ cúng, mối quan hệ, ứng xử

trong dòng họ là một biểu hiện độc đáo ở khía cạnh tinh thần.

Nghi lễ quan trọng nhất trong năm của họ Chế Văn là lễ chạp mã, tu tảo phần mộ tổ tiên được diễn ra trang trọng vào ngày mùng 7/11 âm lịch. Từ ngày mùng 5/11 âm lịch, con cháu đã tập trung về từ đường để dọn dẹp, trang trí và chuẩn bị hậu cần cho ngày lễ chính. Sáng ngày mùng 6/11, con cháu tộc Chế Văn tiến hành tảo mộ, dọn dẹp khuôn viên mộ phần tổ tiên tại nghĩa trang gia tộc; chiều mùng 6 là nghi thức tiên thường, rước ông bà tổ tiên. Ngày mùng 7/11 âm lịch là ngày chính lễ, con cháu nội ngoại tộc Chế Văn từ khắp mọi nơi tề tựu về từ đường để dâng hương lên tổ tiên, dự bữa cơm thân mật và có những đóng góp vật chất cho hoạt động của dòng họ. Ngày chạp mã hằng năm của tộc Chế Văn phường Bình Hiên còn có sự tham dự của đại diện Ban liên lạc Đại gia đình họ Chế Việt Nam, đại diện họ Chế làng Vân Thê (Thừa Thiên Huế), họ Chế làng Đông Mỹ (Tư Nghĩa, Quảng Ngãi), họ Chế Việt làng Cẩm Toại (Hòa Vang, Đà Nẵng) và họ Chế tại Điện Ngọc (Điện Bàn, Quảng Nam). Lễ chạp mã được diễn ra với đầy đủ nghi thức cúng tế truyền thống của dân tộc. Ngoài ra, tộc Chế Văn còn có một số ngày lễ quan trọng trong năm như lễ giỗ hội ngày 8/2 âm lịch, lễ cúng rằm tháng 7, lễ tảo mộ rước ông bà vào ngày 27 tháng Chạp và đưa ông bà ngày mùng 5 tháng Giêng. Đặc biệt, tộc Chế Văn có một truyền thống tốt đẹp được duy trì nhiều năm qua vào ngày rằm tháng 7 là phát chẩn, trao quà cho người nghèo, có hoàn cảnh khó khăn trong khu vực. Vào ngày rằm, mùng một hằng tháng, con cháu vẫn lui tới từ đường để dâng hương tổ tiên, cầu mong cho gia đình bình an, vạn sự tốt lành.

Hiện nay, tộc Chế Văn đã thành lập Hội đồng gia tộc với sự tham gia của đại diện các chi, phái trong tộc. Hội đồng gia tộc sẽ đưa ra những quyết định quan trọng trong dòng tộc như vấn đề về tổ chức, hoạt động của dòng họ, công tác khuyến học, khuyến tài, giải quyết những sự việc nảy sinh trong quan hệ giữa các thành viên trong tộc họ. Mặc dù, chưa ban hành tộc ước nhưng tộc Chế Văn cũng có những quy định cụ thể đã trở thành lễ thói về hôn nhân, tang ma, cúng giỗ, phân chia đất đai... cũng như ứng xử giữa các thành viên trong tộc họ, được mọi người tôn trọng, tuân thủ và thực hành theo đúng quy định của dòng họ. Hội đồng gia tộc sẽ đưa ra phương án xử lý với những trường hợp cố tình vi phạm, không chấp hành quy định. Ý thức được trách nhiệm của bản thân trong việc gìn giữ hình ảnh, danh tiếng của dòng họ; trong những năm qua con cháu tộc Chế Văn luôn nghiêm túc chấp hành mọi chủ trương đường lối của Đảng và pháp luật của nhà nước; đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong

cuộc sống, giúp đỡ nhau cùng phát triển kinh tế, xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn; cùng nhau đóng góp tài chính để duy trì hoạt động dòng họ.

Một giá trị tinh thần quan trọng của dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên cần phải được nhắc đến chính là ý thức về cội nguồn dòng họ. Trong giai đoạn trước đây, do sự tác động của một số yếu tố khách quan lẫn chủ quan, ở đâu đó vẫn có một số dòng họ gốc Chăm có sự quay lưng với quá khứ, không thừa nhận nguồn gốc Chăm của mình. Tuy nhiên, khi khảo sát tại dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, qua trò chuyện với các bậc cao niên và một số thanh niên trong dòng tộc, họ không hề phủ nhận về nguồn gốc Chăm của mình. Trải qua thời gian công cư lâu dài và hòa huyết cùng người Việt, các thế hệ con cháu họ Chế Văn đã có sự giao lưu, tiếp biến và hòa đồng sâu sắc với văn hóa Việt. Con cháu dòng họ Chế Văn cũng thừa nhận sự hiểu biết của họ về cội nguồn còn hạn chế, nhưng họ vẫn luôn tự hào và không hề chối bỏ gốc gác của mình. Biểu hiện sinh động nhất trong số các giá trị văn hóa của dòng họ gốc Chăm này chính là ngôi từ đường mang đậm dấu ấn kiến trúc Chămpa tọa lạc ngay tại trung tâm thành phố Đà Nẵng.

### 5. Thảo luận

Qua trường hợp dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu; có thể thấy rằng, sự tồn tại của các dòng họ người Việt gốc Chăm ở Đà Nẵng qua hàng trăm năm là một thực tế lịch sử sinh động diễn ra trên mảnh đất này. Những mâu thuẫn, xung đột đã không diễn ra mà thay vào đó là sự cộng cư, chung sống hòa bình, nương tựa lẫn nhau trong đời sống, lao động sản xuất và đặc biệt hơn cả là những cuộc hôn nhân đã diễn ra giữa người Việt mới đến và người dân bản xứ. Điều này đã thể hiện rõ việc “nhiều tộc họ người Việt đã định cư và ở bên cạnh người Chăm một cách thân thiết, mối quan hệ thông gia trai Chăm lấy vợ Việt và trai Việt lấy vợ Chăm không hề là một trở ngại cho các đôi nam nữ khác dân tộc” (Tú, 2015, tr.44).

Những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của các dòng họ gốc Chăm tại Đà Nẵng cần tiếp tục được các thế hệ giữ gìn, nâng niu; ý thức về nguồn cội vẫn được con cháu các dòng họ lưu giữ và thừa nhận. Từ điển hình tại dòng họ Chế Văn (cùng một số dòng họ gốc Chăm khác tại Đà Nẵng như họ Ông làng Phong Lệ, họ Trà làng Hòa Phú, họ Chế Việt làng Cẩm Toại, họ Phan làng Đà Sơn...) đã phản ánh cục diện, bối cảnh lịch sử xã hội ở xứ Quảng trong một giai đoạn đặc biệt. Thực tế cho thấy, đã có số lượng không nhỏ người Chăm đã ở lại, cộng cư và hòa đồng, hòa hợp văn hóa và dòng máu với cộng đồng lưu dân người Việt từ phía Bắc. Trải qua

mấy trăm năm lịch sử cộng cư cùng người Việt, các dòng họ gốc Chăm tại Đà Nẵng đã nêu cao tinh thần đoàn kết, tương trợ, cùng chung sức mở mang sản xuất, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Từ đó, đã hình thành khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc, tạo nên sức mạnh Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 6. Kết luận

Qua những nghiên cứu về một số giá trị văn hóa của các dòng họ gốc Chăm tại Đà Nẵng với trường hợp dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, có thể thấy được bức tranh đa dạng về dòng họ và văn hóa dòng họ tại thành phố Đà Nẵng. Bên cạnh những dòng họ người Việt là sự tồn tại của các dòng họ người Việt gốc Chăm qua hàng trăm năm. Đó là biểu tượng cho tinh thần đoàn kết, hòa hợp trong

khối thống nhất không thể tách rời của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Những giá trị văn hóa của dòng họ vẫn được các thế hệ con cháu các dòng họ gốc Chăm bảo lưu, truyền thừa cho đời sau. Trải qua quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa sâu sắc cùng văn hóa Việt, những đặc trưng văn hóa Chăm đã hòa quyện, chuyển mình và hòa điệu trong những sắc thái văn hóa vật chất, tinh thần của dòng họ. Sự kết hợp hài hòa giữa phong cách kiến trúc Việt Chăm tại từ đường dòng họ Chế Văn phường Bình Hiên là một minh chứng sinh động cho điều đó. Một lần nữa, tinh chất khoan dung, cởi mở của văn hóa Việt Nam đã được khẳng định qua sự tồn tại và phát triển của các dòng họ gốc Chăm tại miền Trung nói chung và Đà Nẵng nói riêng.

## Tài liệu tham khảo

- Đầu, N. Đ. (2010). *Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn - Dinh Quảng Nam*. Nxb. Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
- Inrasara. (2003). *Văn hóa xã hội Chăm - Nghiên cứu và đối thoại*. Nxb. Văn học.
- Quốc sử quán triều Nguyễn. (1992). *Đại Nam nhất thống chí, tỉnh Quảng Nam*. Nxb. Thuận Hóa.

- Son, P. C. (2006). *Văn hóa lễ tục ABC*. Nxb. Văn hóa Dân tộc.
- Tân, C. V. (2004). *Tìm hiểu về họ của người Chăm, Tập san Tagalau 4*. Nxb. Văn nghệ.
- Tú, H. T. (2015). *Có 500 năm như thế - Bản sắc Quảng Nam và Đà Nẵng từ góc nhìn phân kỳ lịch sử*. Nxb. Đà Nẵng.
- Vương, T. Q. (1991). *Đô thị cổ Hội An*. Nxb. Khoa học Xã hội.

# GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA CÁC DÒNG HỌ GỐC CHĂM TẠI ĐÀ NẴNG (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP DÒNG HỌ CHẾ VĂN, PHƯỜNG BÌNH HIÊN, QUẬN HẢI CHÂU)\*

## Tăng Chánh Tín

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Email: [tinchanhtang@gmail.com](mailto:tinchanhtang@gmail.com)

Nhận bài: 16/02/2023; Phản biện: 23/02/2023; Tác giả sửa: 09/3/2023; Duyệt đăng: 10/3/2023; Phát hành: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/34>

Bên cạnh diện mạo của một thành phố trẻ, năng động ở ven biển miền Trung Việt Nam; thành phố Đà Nẵng còn được biết đến như một mảnh đất “đầu biển, cuối sông”, chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng trong lịch sử dân tộc. Với vị trí địa lý đặc biệt cùng sự lắng đọng các trầm tích văn hóa, Đà Nẵng đã ghi đậm dấu ấn của mình trong hành trình dựng nước và giữ nước của cha ông. Trước khi trở thành một phần lãnh thổ của Đại Việt, vùng đất Đà Nẵng ngày nay từng thuộc về vương quốc Chăm-pa. Thời gian qua đi, những dấu ấn văn hóa Chăm trên mảnh đất này đã có sự hòa quyện, giao thoa và tiếp biến cùng văn hóa Việt để trở thành nét đặc trưng trong văn hóa xứ Quảng nói chung và Đà Nẵng nói riêng. Một trong những đặc trưng đó là sự tồn tại của các dòng họ người Việt gốc Chăm tại Đà Nẵng. Qua khảo sát trường hợp dòng họ Chế Văn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; bài viết này sẽ góp phần làm rõ những giá trị văn hóa độc đáo của các dòng họ gốc Chăm tại thành phố này.

**Từ khóa:** Giá trị văn hóa; Dòng họ; Vương quốc Chăm-pa; Quận Hải Châu; Thành phố Đà Nẵng.

\* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng trong đề tài có mã số T2022-TN-16.